

Số:28/BC-THCSBD

Đông Triều, ngày 21 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO**Kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I,
phương hướng thực hiện nhiệm vụ học kỳ II
năm học 2023-2024**

Căn cứ thực hiện công văn số 1405/PGD&ĐT ngày 04/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024;

Căn cứ thực hiện công văn số 1422/PGD&ĐT ngày 6/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2023-2024;

Căn cứ thực hiện công văn số 1446 /PGD&ĐT ngày 8/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và Y tế trường học năm học 2023-2024;

Căn cứ thực hiện công văn số 1111/PGD&ĐT-CNTT ngày 29/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023;

Căn cứ thực hiện công văn số 2641/PGD&ĐT-CNTT ngày 25/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDQPAN năm học 2023-2024;

Căn cứ thực hiện Kế hoạch số 87/KH-PGD&ĐT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về Kế hoạch tổ chức Hội nghị Sơ kết học kỳ I và triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2023 – 2024.

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I của nhà trường, trường THCS Bình Dương báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học Kỳ I năm học 2023-2024 như sau:

Phần I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH**I. Quy mô trường lớp**

LỚP	SỐ LỚP	SỐ HỌC SINH	SỐ VỚI NĂM HỌC TRƯỚC (K6:117 HS; K7:129 HS; K8:119 HS; K9:97 HS) HS toàn trường 426 HS/12 lớp
6	4	163	Tăng 46
7	3	119	Giảm 10
8	3	130	Tăng 11
9	3	121	Tăng 24
Cộng	13	533	Tăng 71 học sinh

- Số điểm trường: 1
- Tổng số học sinh đầu năm: 534
- Số học sinh cuối kỳ: 533
- Số học sinh bỏ học: 1

- Số học sinh chuyển đi: 5; Số học sinh chuyển đến: 5
- Số học sinh tuyển sinh lớp 6: 163 Tỷ lệ huy động: 100%
- Học sinh nghèo: 01
- Học sinh khuyết tật: 02
- Học sinh dân tộc: 0

II. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

1. Tổng số cán bộ quản lý: 02 Thừa/thiếu so với quy định: 0 Thừa thiếu so với với kỳ I, năm học 2022-2023.

Trình độ: Thạc sĩ 0; Đại học: 02 Cao đẳng: 0

2. Tổng số giáo viên giáo viên: 22 Thiếu so với quy định: 02; Thiếu so với kỳ I, năm học 2022-2023: 02

+ Chia theo loại hình đào tạo: Toán 04; Văn 05; Hóa 01; Sinh 02; Vật lý 01; Sử 01; Địa 01; Công nghệ 01; GD CD 0; Thể dục 01.; Âm nhạc: 01; Mỹ Thuật: 01; Tiếng Anh: 02; Tin học: 01

+ Chia theo trình độ đào tạo: Thạc sĩ 03; Đại học: 19; Cao đẳng: 0, Trung cấp: 0

3. Tổng số nhân viên của cấp học: 01; Thiếu so với quy định: 01; thiếu so với biên chế được giao: 01

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KÌ I

(Báo cáo kết quả, đánh giá kết quả thực hiện so với mục tiêu; nhiệm vụ-giải pháp theo kế hoạch)

1. Công tác phát triển giáo dục

- Duy trì sĩ số học sinh theo kế hoạch phát triển giáo dục đã xây dựng là 13 lớp với 533 học sinh, tuy nhiên còn có 01 học sinh nghỉ, bỏ học.

- Thực hiện tuyển sinh đầu cấp đúng quy định. Tuyển mới 163 hs lớp 6, đảm bảo chỉ tiêu giao.

2. Công tác quản lý hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục

2.1.1. Thực hiện chương trình kế hoạch giáo dục các môn học

- Ngay từ đầu năm học Ban giám hiệu đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT, trong đó bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện, tận dụng tối đa thời gian tổ chức dạy học trực tiếp khi dịch bệnh được kiểm soát, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

- Nhà trường thực hiện hiệu quả quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục trên cơ sở chương trình GDPT năm 2006 đối với khối 9 và chương trình GDPT năm 2018 đối với khối 6,7,8.

- Tổ chức tốt các kế hoạch môn học trong năm học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ, trải nghiệm an toàn, gắn với mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Kết quả

- 100% các tổ, nhóm chuyên môn tiếp tục rà soát, điều chỉnh nội dung các môn học; Thảo luận thống nhất xây dựng điều chỉnh xây dựng kế hoạch môn học theo chương trình GDPT năm 2018 và chương trình GDPT 2006 trên cơ sở phù hợp

với điều kiện thực tế nhà trường đảm bảo học kỳ I là 18 tuần dạy học đối với các bộ môn theo đúng khung thời gian năm học quy định.

- 100% cán bộ và giáo viên tham gia thực hiện xây dựng kế hoạch môn học, thực hiện đúng kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 đã được hiệu trưởng phê duyệt thực hiện trong năm của nhà trường, cụ thể như sau:

+ Đối với lớp 6,7,8:

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục Đào tạo đối với lớp 6,7,8; không thực hiện dạy học môn học tự chọn

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn của Bộ GD&ĐT, Công văn của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh và Công văn số của Phòng GD&ĐT thị xã về việc hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023-2024; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018 để tổ chức dạy học theo hình thức trực tiếp.

Việc xây dựng kế hoạch các môn học: 10 môn học đối với các khối lớp 6,7,8 là Toán, Khoa học tự nhiên, lịch Sử và Địa lý, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Công nghệ, GDCD, Nghệ thuật, giáo dục thể chất và Tin học

Tổ chức dạy học môn tích hợp như môn Lịch sử và Địa lí, môn Nghệ thuật nhà trường bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí, các nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì; môn khoa học tự nhiên (gồm có phân môn Lý; phân môn Hóa, phân môn Sinh) nhà trường triển khai dạy lần lượt theo chủ đề trên kế hoạch giáo dục môn học.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các chuyên đề trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, nhà trường.

+ Đối với các lớp 9 Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 của Bộ Giáo dục Đào tạo. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh từ năm học 2020-2021 đối với các lớp 9; thực hiện dạy học tự chọn chủ đề tự bám sát môn Toán, Ngữ văn, tiếng anh; Với khối 9 nhà trường đã thực hiện xây dựng kế hoạch GD với 12 môn học đối với các khối lớp 9 là: Toán, Lý, sinh, Sử, Địa, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Công nghệ, GDCD, Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục và Môn Hóa học thực hiện chỉ ở khối lớp 9.

2.1.2. Thực hiện chương trình kế hoạch các hoạt động giáo dục

+ *Hoạt động giáo dục bắt buộc : Hoạt động sinh hoạt tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm STEM....*

+ *Hoạt động giáo dục không bắt buộc (Hoạt động ngoại khóa):* *Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kĩ năng sống, Tiếng Anh với người nước ngoài....*

* *Hoạt động giáo dục bắt buộc : Hoạt động sinh hoạt tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm STEM....*

- Đã Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo và tổ chức thực hiệnj theo đúng kế hoạch nhà trường.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM cho HS trong học kỳ I là 8 tiết/1 khối lớp.

- Duy trì tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp tạo hiệu quả giáo dục cao.

** Hoạt động giáo dục không bắt buộc (Hoạt động ngoại khóa): Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, Tiếng Anh với người nước ngoài....*

- Nhà trường đã thực hiện kế hoạch về tổ chức hoạt động trải nghiệm ở học kỳ I trong nhà trường theo chương trình giáo dục 2018 đối với khối lớp 6,7,8.

- 100% học sinh lớp 9 được đăng ký tự nguyện tham gia học môn Tin học ngoài giờ chính khóa.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh, để tổ chức hiệu quả các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống như tuyên truyền giáo dục pháp luật, ATGT; chào mừng 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh; Diễn đàn trẻ em năm 2023; kỷ niệm 41 năm ngày nhà giáo VN 20/11...

- Phối hợp với Công an thị xã Đông Triều tổ chức tuyên truyền kiến thức về công tác phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn cho CBGV NV và HS nhà trường.

2.1.3. Thực hiện các hoạt động giáo dục khác (*Tham gia các cuộc thi, hội thi chuyên môn đối với giáo viên, đối với học sinh;*)

*** Cuộc thi, hội thi của HS**

- Thi Văn hóa cấp thị xã:

Đạt 8 giải (gồm 04 giải ba và 04 giải KK) trên tổng số 24 em tham gia dự thi đạt 33,33% tăng so với năm trước 7%; trong đó 7/8 em vào đội ôn thi cấp tỉnh đạt 87,5% tăng 17% so với năm trước;

Tuy nhiên số HS đạt giải cấp thị xã chưa đạt chỉ tiêu đề ra là 02 giải

- Tham gia Hội khỏe phù đồng các cấp:

+ Cấp thị xã: Đạt 6 giải cấp thị xã trong đó có 01 giải nhất; 01 giải nhì và 04 giải ba

+ Cấp tỉnh: đạt 02 giải trong đó 01 giải nhì; 01 giải ba

Đạt chỉ vượt tiêu đề ra là 01 giải cấp thị xã

- Thi KHKT cấp TX: Có 06 sản phẩm tham gia dự thi cấp thị xã tăng 2 SP so với năm trước và có 02 SP đạt giải cấp thị xã gồm 01 giải nhì và 01 giải khuyến khích và 01 SP tham gia thi cấp tỉnh KQ cấp tỉnh không đạt, đạt chỉ tiêu đề ra.

Đánh giá đạt chỉ tiêu cấp thị xã nhưng chưa đạt chỉ tiêu cấp tỉnh là 01 giải

- Kết quả cuộc thi của GV

+ GV đạt GV dạy giỏi cấp trường 22/22 đạt 100%

+ CBGV đạt giải cuộc thi thiết kế bài giảng Elarning cấp thị xã: 12 GV đạt giải/ tổng số 6 giải (trong đó có 01 giải nhì và 5 giải khuyến khích)

*** Cuộc thi, Hội thi của giáo viên:**

- GV tham gia thi GV dạy giỏi cấp trường 20/22 đạt 90,9% (2 giáo viên không tham gia thi vì nghỉ thai sản), kết quả 20/20 đạt giải GVDG cấp trường

- GV đăng ký tham gia thi GVDG cấp tỉnh 2/22 GV, chưa có kết quả

2.2. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá

2.2.1. Thực hiện đổi mới các phương pháp và hình thức dạy học

- 100% giáo viên áp dụng thành thạo các phương pháp dạy học tích cực trong từng tiết dạy, môn học của mình.

- 100% giáo viên phát huy tối đa thiết bị ĐDDH được trang cấp trong nhà trường.
- Trong học kì, mỗi tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện 02 chuyên đề
- 100% kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.
- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Mỗi giáo viên bộ môn thực hiện xây dựng ít nhất 01 bộ câu hỏi của các môn học, 01 video bài giảng phục vụ hoạt động dạy và học của bộ môn tại đơn vị và bổ sung vào kho dữ liệu dùng chung của ngành.
- Bộ phận chuyên môn nhà trường tổ chức dạy học trực tuyến, trong đó tỉ trọng nội dung chương trình được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trên 20%;
- 100% GV bộ môn thực hiện nội dung chuyển đổi số được lồng ghép, tích hợp trong chương trình giảng dạy của nhà trường và sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến.
- 100% GV bộ môn lớp 7C thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật bằng hình thức dạy học trực tuyến khi học sinh không thể đến trường.

2.2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc tổ chức kiểm tra chung theo khối lớp đối với các bài kiểm tra giữa kì và cuối kì theo thời gian và đề kiểm tra chung trong toàn khối.

Tăng cường công tác quản lý đối với hoạt động đổi mới kiểm tra, đánh giá Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả đúng quy chế sử dụng sổ điểm điện tử theo quy định trên phần mềm Smas.

Tăng cường các hoạt động đánh giá thường xuyên học sinh, việc đánh giá của giáo viên phải thực hiện linh hoạt thông qua các hoạt động trên lớp và ngoài lớp, thông qua hồ sơ học tập...; kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học- giáo dục và đánh giá tổng kết của cuối kì.

100% các môn học thực hiện đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh theo hướng dẫn đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo quy định của Bộ GDĐT (*Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT; Thông tư 26 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021*).

2.3. Công tác giáo dục hòa nhập

Nhà trường có 02 học sinh khuyết tật của nhà trường thuộc dạng học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập tại trường, kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động

giáo dục mà học sinh khuyết tật đáp ứng được mục tiêu yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập có khả năng học tập, cụ thể:

+ 100% số học sinh khuyết tật được tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường phù hợp với năng lực của cá nhân, được tạo điều kiện để rèn luyện bản thân.

+ 100% học sinh khuyết tật được quan tâm giáo dục, đánh giá xếp loại phù hợp với khả năng của cá nhân.

2.4. Quản lý chất lượng giáo dục toàn diện

2.4.1. Chất lượng Hạnh kiểm/Rèn luyện:

Nhà trường đã xây dựng được nội dung, kế hoạch giáo dục đạo đức một cách cụ thể, khoa học, sát thực tế và có tính khả thi: kỷ cương nề nếp được thiết lập và duy trì; nếp sống văn minh, lịch sự trong giao tiếp ứng xử có nhiều chuyển biến; các hoạt động xã hội, hoạt động tự quản của các chi đội có nhiều tiến bộ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, kết quả đạt được cụ thể:

	Tốt (%)	Khá (%)	TB /Đạt (%)	Yếu/Chưa đạt (%)
Chỉ tiêu năm 2023-2024 đề ra	83%	14%	3%	0%
KQ đạt được HKI năm học 2023-2024	78,9%	17,5%	3,2%	0,4%

- Đánh giá kết quả đạt được về Hạnh kiểm/Rèn luyện so với với chỉ tiêu đầu năm đề ra tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm yếu hay chưa đạt còn cao 0,4%; tỷ lệ tốt đạt thấp hơn so với chỉ tiêu đề ra; bên cạnh đó vẫn còn hiện tượng học sinh vi phạm thực hiện nề nếp, một số học sinh còn mất đoàn kết đánh nhau những trường hợp học sinh này đa số là những học sinh cha mẹ đều đi làm ăn xa ít có thời gian quan tâm học sinh. Kết quả này cơ bản đạt chỉ tiêu đề ra.

2.4.2. Chất lượng học lực/Học tập

	Tốt (%)	Khá (%)	TB/đạt (%)	Yếu/chưa đạt (%)
Chỉ tiêu năm 2023-2024 đề ra	18%	39%	42%	1%
KQ đạt được HKI năm học 2023-2024	15,6%	34,8%	42,3%	7,3%

- Đánh giá kết quả đạt được về Học lực/Học tập so với với chỉ tiêu đầu năm đề ra tỷ lệ học sinh có học lực yếu hay chưa đạt còn khá cao so với chỉ tiêu đề ra là 6,3%; tỷ lệ học lực tốt thấp hơn so với chỉ tiêu đề ra là 2,4%; bên cạnh đó vẫn còn nhiều học sinh lười học. Chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch năm học 2022-2023 đề ra.

3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường

- Cảnh quan môi trường được tu sửa vệ sinh luôn sạch sẽ. Khuôn viên nhà trường có hệ thống cây xanh bóng mát đảm bảo cho HS tham gia hoạt động GD và

vui chơi.

- Ngoài ra nhà trường có hệ thống nhà vệ sinh dành riêng cho HS nam và nữ luôn đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, hệ thống thoát nước được đảm bảo, đặc biệt đảm bảo an toàn.

- Có đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động dạy và học thiếu thiếu và thực hiện tương đối tốt công tác quản lý và sử dụng TB-ĐD dạy học hiện có của nhà trường.

- Mua sắm mới sách, bổ sung cho thư viện đặc biệt bộ sách giáo khoa và sách giáo viên khối lớp 6, 7, 8.

- Mua mới 20 bộ bàn ghế HS và Sửa chữa 15 bộ bàn ghế học sinh cũ hỏng.

- Tích cực kiến thiết cảnh quan trường, lớp trồng bổ sung bồn hoa

- Mua sắm thay thế thiết bị dạy học còn thiếu

- Đến nay nhà trường đã thực hiện trang cấp thiết bị-đồ dùng dạy học thiếu cho khối lớp 6,7 đợt 1 với 67 sản phẩm với giá trị 157.489.000 đ.

4. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT năm 2023” theo Thông tư 124/2021/TT-BCA của Bộ công an ngày 28/12/2021 về quy định khu dân cư, xã phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn và an ninh, trật tự”.

- Luôn tăng cường công tác tuyên truyền về công tác phòng chống tai nạn thương tích, an ninh trường học, an toàn thiết bị điện, phòng chống đuối nước, an toàn với thiết bị thông minh, an toàn phòng chống cháy nổ, an toàn khi tham gia giao thông, nói không với bạo lực học đường, ngộ độc thực phẩm, phòng chống tệ nạn xã hội qua hệ thống tuyên truyền phát thanh măng non hàng tuần, các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa trong năm học đồng thời tổ chức giáo dục tích hợp lồng ghép qua các tiết chào cờ, sinh hoạt lớp, qua các môn học, đến nay nhà trường không có hiện tượng tai nạn xảy ra và không có đối tượng CBGV NV và HS vi phạm pháp luật.

- Nhà trường phối hợp với Ban chấp hành công đoàn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện bộ Quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT và quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND Tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện. Tuyên truyền tới toàn thể CBGVNV và học sinh nêu cao tinh thần, ý thức tự giác thực hiện các quy định trong quy tắc ứng xử góp phần xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường. Kết quả 100%CBGV NV và HS thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Trong học kỳ I nhà trường thực hiện tuyên truyền công tác PCCC, đồng thời mua sắm các thiết bị PCCC như bình chữa cháy và mua bảo hiểm cháy nổ.

- Tổ chức tuyên truyền cho tất cả phụ huynh và học sinh hiểu và cam kết thực hiện An toàn giao thông, ATTP, Đốt pháo nổ.

5. Công tác phổ cập giáo dục- xóa mù chữ

Làm tốt công tác tham mưu với địa phương về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023 được kịp thời, đồng thời tham gia làm tốt công tác phổ cập GD, xóa mù chữ của địa phương với kết quả: Duy trì đạt phổ cập THCS năm 2023 mức độ 3; phổ cập giáo dục, XMC mức độ 2.

6. Công tác KĐCLGD- xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Nhà trường duy trì công nhận KDDCLGD cấp độ 2 và trường chuẩn QG mức độ 1, từng bước rà soát các tiêu chí, tăng cường CSVC, tự đánh giá hàng năm để thu thập các minh chứng cho đánh giá chu kỳ sau.

7. Công tác nghiên cứu KH&CN-Ứng dụng CNTT

Nhà trường đã tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thấy rõ vai trò quan trọng trong việc ứng dụng CNTT góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và dạy học trong nhà trường, cụ thể:

- Phân công 1 đồng chí Hiệu phó và 1 đồng chí giáo viên Tin học phụ trách công tác công nghệ thông tin, công tác CDS của nhà trường.

- Thực hiện việc tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin, CDS trong quản lý và giảng dạy, khai thác các phần mềm phục vụ quản lý và dạy học.

- 01 đồng chí giáo viên Tin học kiêm thực hiện nhận, gửi thông tin trên trang Webstie của nhà trường; hằng ngày, ghi chép công văn đi đến đúng quy định.

- Xác định và lựa chọn thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhà trường như: Không thu tiền mặt với các khoản thu của cha mẹ học sinh như tiền học phí; thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Thực hiện kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Khai thác sử dụng hiệu quả nguồn học liệu lịch sử, địa lý của địa phương tại địa chỉ <http://lichsu.dongtrieu.edu.vn> ; Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>.

- Ứng dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý giáo dục.

- Đã tổ chức tốt việc quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh qua hệ thống CNTT; khai thác, sử dụng hiệu quả việc quản lý thông tin qua phần mềm SMAS.

- Sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin điện tử quản lý qua các phần mềm: TEMIS, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm kế toán MISA và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Tổ chức việc soạn duyệt kế hoạch bài giảng online có hiệu quả.

8. Công tác quản lý đội ngũ *(sử dụng viên chức và người lao động, đào tạo bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ; thực hiện chế độ chính sách với viên chức và người lao động; quản lý hồ sơ viên chức và người lao động...)*

- Thực hiện tốt công tác quản lý sử dụng biên chế và hợp đồng lao động hiện có của nhà trường trong học kỳ I: Biên chế nhà trường là 25 người và Hợp đồng lao động là 0 người

- Trường có 02 tổ chuyên môn (mỗi tổ có 01 tổ trưởng và 01 tổ phó); 01 tổ văn phòng. Nhà trường thuê 04 lao động thời vụ (02 bảo vệ và 02 lao công).

- So với kế hoạch phát triển giáo dục và chỉ tiêu được giao hiện số biên chế có 25/28 số biên chế được giao thiếu 01 biên chế ở vị trí nhân viên, thiếu 02 biên chế GV. Tỷ lệ giáo viên trên lớp đạt 1,61 GV trên lớp, chưa đạt theo kế hoạch.

- Cơ cấu bộ môn chưa được điều chỉnh đủ về GV bộ môn để thực hiện chương trình GDPT mới, so với đầu năm đến nay nhà trường thiếu 01 biên chế GV môn GDCD; chưa đạt kế hoạch cơ cấu bộ môn giao.

9. Công tác Tài chính –Kế hoạch; huy động các nguồn lực XHH

- Nhà trường đã nghiên cứu và bám sát các văn bản quy định và hướng dẫn về công tác thu-chi của các cấp. Thực hiện nghiêm túc các quy trình, các bước thực hiện về công tác thu chi, đảm bảo đúng nguyên tắc, đảm bảo thực hiện chi đúng, chi đủ theo quy định và kịp thời.

- Có đầy đủ hồ sơ và các văn bản thực hiện về công tác thu-chi, lưu giữ hồ sơ thu-chi, mở và thực hiện đầy đủ các loại sổ sách theo dõi, thực hiện công khai các khoản thu-chi đúng quy định.

- Các chứng từ chi hoạt động, mua sắm trang thiết bị đầy đủ theo quy định có duyệt chi của Hiệu trưởng.

- Các chế độ chính sách của cán bộ, giáo viên, nhân viên được đảm bảo.

- Tài chính đảm bảo minh bạch, công khai.

- Các chế độ chính sách được thực hiện nghiêm túc, đúng chế độ, đúng đối tượng.

- Thực hiện chế độ nghỉ thai sản cho 01 GV (Đ/c Hoàng Thị Chang),

- Xét nâng lương sớm 6 tháng cuối năm 2023 cho 02 GV

- Thực hiện chế độ về tiền lương, công tác phí và thanh toán thừa giờ HKI theo quy định cho CBGVNV đúng đủ, kịp thời.

- Chi thu nhập tăng thêm năm 2023 của CBGVNV trung bình 6.179.500 đ/1đ/c

10. Công tác kiểm tra nội bộ; giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin.

- Trong năm nhà trường thực công tác kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường, kết quả 14 GV được KT đều đạt loại tốt.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và xử lý đơn kiến nghị, phản ánh: Đến nay nhà trường không có đơn thư khiếu nại phải giải quyết.

- Nhà trường ngay từ đầu năm học đã xây dựng kế hoạch thực hiện công khai hóa các nội dung theo đúng hướng dẫn tại thông tư Thông tư hướng dẫn số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD.

- Các nội dung được nhà trường thực hiện công khai hóa hàng năm theo hướng dẫn tại TT 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/ 2017 của Bộ GD đảm bảo đúng về trình tự nội dung, thời điểm, hình thức công khai.

- Nhà trường xây dựng và ban hành: Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường; Quy chế làm việc; Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường theo đúng các văn bản hướng dẫn.

- Xây dựng quy chế phối hợp với tổ chức công đoàn trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục và tổ chức thực hiện phong trào thi đua.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện dạy thêm, học thêm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Triển khai quy định về dạy thêm, học thêm; thống nhất mức thu kinh phí dạy thêm, học thêm tới toàn thể CBGVNV, học sinh và CMHS

nhà trường. Tổ chức cho học sinh đăng ký học thêm tại nhà trường trên tinh thần tự nguyện và được sự đồng ý của CMHS. Thực hiện việc quản lý và tổ chức dạy thêm, học thêm tại nhà trường. Tổ chức cho CBGVNV nhà trường ký cam kết không dạy thêm trái quy định. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để chấn chỉnh kịp thời khi có dấu hiệu vi phạm.

11. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể

- Chú trọng phát triển đảng viên trong đội ngũ giáo viên trẻ, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn vững vàng. Giao cho các tổ chuyên môn thường xuyên giúp đỡ, lựa chọn trong số cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường những nhân tố tích cực để giới thiệu bồi dưỡng giúp đỡ và kết nạp vào đảng. Kết quả trong học kỳ I đã kết nạp được 1 đảng viên mới. Đánh giá Chi bộ năm 2023 đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ, với 100% đảng viên đạt HTTNV và trong đó có 04 ĐV HTXSNV.

- Kiện toàn Ban đại diện CMHS nhà trường và xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS theo đúng điều lệ.

- Công Đoàn và Đoàn đội đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2023.

12. Công tác tham mưu, phối hợp, tuyên truyền, thông tin và truyền thông

- Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền:

- + Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương xã Bình Dương về kế hoạch phát triển trường lớp; kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia; kế hoạch phát triển đảng viên, kế hoạch học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; công tác phổ cập giáo dục, tham mưu về xây dựng Nghị quyết đảng bộ và chương trình hành động năm 2023, nội dung tham mưu trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao.

- Công tác phối hợp:

- + *Với ban đại diện cha mẹ học sinh:*

Phối hợp với Ban đại diện CMHS trong thực hiện hoạt động giáo dục nhà trường nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học, cùng nhà trường tham gia công tác phòng chống dịch bệnh covid-19 và tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương như công tác phổ cập giáo dục, công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia...

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS làm tốt công tác vận động sự hỗ trợ tự nguyện bằng tiền và hiện vật từ các tổ chức, các mạnh thường quân ở địa phương và phụ huynh để xây dựng cơ sở vật chất; tặng thêm phương tiện, thiết bị dạy học; Hỗ trợ khen thưởng học sinh học giỏi, học sinh có thành tích xuất sắc khác và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- + *Với các đoàn thể địa phương:* Nhà trường đã chủ động tham mưu với phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cá nhân ở địa phương về công tác phát triển, công tác giáo dục toàn diện và huy động nguồn lực xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục an toàn lành mạnh; để hỗ trợ học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

- + *Với tổ chức Công đoàn nhà trường:* Nhà trường đã phối hợp với Công đoàn tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tuyên truyền cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình. Tuyên truyền và thực hiện tốt các cuộc thi do Công Đoàn và ngành GD phát động.

+ *Đoàn TNCS HCM*: Phối hợp với Đoàn TN để tổ chức giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho HS.

+ *Các cơ quan, tổ chức trên địa bàn*:

Luôn giữ mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, chính quyền, nhân dân địa phương làm tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Kết hợp với chính quyền địa phương, trạm y tế xã tuyên truyền thực hiện tốt công tác tiêm phòng vacxin phòng bệnh Covid-19 trong nhà trường, an toàn vệ sinh thực phẩm. Thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, hội nghị cha mẹ học sinh tuyên truyền an toàn thực phẩm, bạo lực học đường, dạy thêm-học thêm, ATGT...

Kết hợp với công an xã đã đề ra kế hoạch, phương án đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực trường học.

Nhà trường tiếp tục phát huy điểm mạnh đạt được, tăng cường tổ chức các buổi giao lưu với các tổ chức xã hội trong địa bàn vào các ngày lễ lớn. Tiếp tục khuyến khích động viên kịp thời cả về tinh thần lẫn vật chất đối với những học sinh có tiến bộ, vượt khó trong học tập.

Tiếp tục phối hợp, tham gia hoạt động của TTHTCD xã Bình Dương. Làm tốt công tác tuyên truyền về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập (XHHT); phát động phong trào thi đua học tập thường xuyên, học tập suốt đời (HTSĐ) nhằm thúc đẩy việc học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh từ đó thúc đẩy phong trào học tập trong mỗi gia đình, mỗi dòng họ, mỗi cộng đồng dân cư ở địa phương.

Phối hợp với TTHTCD xã tổ chức tuần lễ HTSĐ vào tháng 10/2023.

- Công tác tuyên truyền:

Thực hiện tốt công tác phối hợp chặt chẽ với các cơ quan địa phương như văn hóa xã để kịp thời, chủ động cung cấp thông báo về tuyển sinh HS đầu cấp; tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, các kết quả đạt được về giáo dục và quy định về Thi-chi năm học 2023-2024.

+ Các kết quả giáo dục của học sinh được nhà trường được thông báo kịp thời, chính xác tới học sinh, phụ huynh học sinh và các lực lượng phối hợp trong và ngoài nhà trường qua hệ truyền thông; trang thông tin điện tử của nhà trường; bảng tin; qua cuộc họp trực tiếp;...

- Công tác truyền thông

Mọi CBGVNV và học sinh của nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường, của ngành, tập trung vào các tin bài về tổ chức các hoạt động trong nhà trường, các công khai theo quy định. Phân.. công lãnh đạo nhà trường chịu trách nhiệm duyệt các nội dung trước khi đăng tải lên trang website của trường để đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác.

13. Công tác thi đua khen thưởng

1. Đối với học sinh

Thưởng đợt thi đua chào mừng ngày NGVN 20/11:

+ Giải cá nhân: 22 học sinh đạt số điểm giỏi từ 15 đến 17 điểm giỏi và 10 học sinh đạt số điểm giỏi từ 18 đến 20 điểm giỏi và 8 học sinh đạt số điểm từ 21 điểm

giỏi trở lên trong đợt thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam năm học 2023-2024.

+ Giải tập thể về tham gia cuộc thi văn nghệ: 01 Nhất lớp; 01 giải Nhì; 02 giải Ba; 09 giải khuyến khích.

+ Giải tập thể toàn đợt thi đua: 01 Nhất lớp; 01 giải Nhì; 01 giải Ba; 10 giải khuyến khích.

2. Đối với CBGV NV

Khen thưởng cho các giáo viên đạt thành tích xuất sắc trong đợt thi đua chào mừng kỷ niệm 41 năm ngày nhà giáo Việt nam 20/11 năm học 2023-2024, gồm 6 giáo viên.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm;

Nhà trường triển khai linh hoạt trong tổ chức hoạt động dạy và học đúng theo kế hoạch đã xây dựng.

Triển khai tốt nhiệm vụ năm học 2023-2024 được an toàn và đạt kết quả tốt.

Chuyên môn và tổ chuyên môn thực hiện tốt công tác xây dựng, triển khai và thực hiện tốt kế hoạch năm học.

Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được thực hiện xuyên suốt trong học kỳ. Giáo viên bồi dưỡng tập trung ở các môn: GDCD, Sinh học, Địa, Lịch sử, Vật lý, Ngữ Văn. Nội dung bồi dưỡng biên soạn cụ thể và được kiểm duyệt của tổ trưởng chuyên môn, đạt kết quả cao. Kết quả 8 em HS đạt giải cấp thị xã.

Tổ chuyên môn và các giáo viên chú trọng đổi mới về phương pháp giảng dạy học, và đổi mới KT-ĐG. Thực hiện tốt sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn đặc biệt thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và chương trình phổ thông mới 2018.

Thực hiện kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ chung, coi kiểm tra một cách nghiêm túc; đánh giá học sinh chính xác, khách quan.

CBGV và HS tích cực hưởng ứng tham gia tốt các cuộc thi do ngành phát động như thi KHKT cấp TX, kết quả 6 sản phẩm tham gia thi KHKT cấp thị xã thì có 2 sản phẩm đạt giải.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn

Công tác phụ đạo học sinh còn chưa đều ở các môn đặc biệt còn môn năm nay không có đội tuyển môn Hóa, môn Tiếng Anh và môn văn chưa thành lập đội tuyển như môn Toán và giải đạt được thấp so với năm trước 2 giải do môn Hóa không có HS tham gia.

Kết quả hai mặt giáo dục chưa đạt được so với chỉ tiêu đầu năm đề ra đặc biệt tỷ lệ học sinh có học lực yếu hoặc chưa đạt còn chiếm tỷ lệ cao; bên cạnh đó vẫn còn hiện tượng học sinh vi phạm thực hiện nề nếp, một số học sinh còn mất đoàn kết và đặc biệt chưa có động cơ học tập rất lười học nhất là HS khối lớp 6.

3. Nguyên nhân

Do nhà trường còn thiếu nhiều giáo viên, nhân viên và trong học kỳ I còn GV nghỉ thai sản vì vậy số tiết dạy của mỗi giáo viên là lớn, nên thời gian để giáo viên cải tiến chất lượng và tìm biện pháp ôn tập cho học sinh yếu và học sinh giỏi là hạn chế. Ngoài ra một số giáo viên còn ngại khi thực hiện các nhiệm vụ được phân công nhất là việc ôn tập đội tuyển HSG, và sự quan tâm đến học sinh trong lớp chủ nhiệm còn chưa thường xuyên.

Một số cha mẹ học sinh còn ít có thời gian quan tâm phối hợp với nhà trường trong việc quản lý kèm cặp học sinh học tập tại nhà, đôi khi còn phó mặc cho nhà trường quản lý.

4. Giải pháp khắc phục

Nhà trường tiếp tục đề ra một số giải pháp, nhiệm vụ tổ chuyên môn và phân công thực hiện cụ thể như sau:

+ Dựa trên kết quả HKI các GVBM có giải pháp điều chỉnh kế hoạch phụ đạo học sinh yếu các khối 6,7,8 và ôn thi vào 10 cho khối lớp 9.

+ Tiếp tục chỉ đạo tổ chuyên môn tập trung xây dựng, sinh hoạt chuyên đề giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện nội dung và phương pháp giảng dạy của từng bộ môn, từng tiết dạy. Chú trọng việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, chỉ đạo Giáo viên trực tiếp giảng dạy tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá, thực hiện dạy học áp dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, thay đổi phương pháp giảng dạy bộ môn mình phụ trách một cách linh hoạt nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạt chỉ tiêu năm học đề ra.

+ Tiếp tục đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ tăng cường hoạt động dự giờ để rút kinh nghiệm học tập lẫn nhau cùng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Giao cho đồng chí Phó Hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn dự giờ từng cương dự giờ để nắm bắt tình hình giảng dạy và năng lực của giáo viên nhằm uốn nắn kịp thời những sai sót trong việc thực hiện nội dung và phương pháp giảng dạy.

+ Chỉ đạo cho Tổng phụ trách đội và các GVCN trong sinh hoạt chào cờ, sinh hoạt lớp hàng tuần cần tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh và có biện pháp phối kết hợp với CMHS trong việc giáo dục nhắc nhở và quản lý học sinh học tập tại nhà.

+ Biểu dương kịp thời đối với các tập thể, cá nhân hoàn thành hoàn thành tốt nhiệm vụ; phê bình những tập thể và cá nhân còn hạn chế chậm sửa chữa.

+ Tăng cường thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua bằng những nội dung, hình thức thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế, tạo sự chuyển biến rõ nét để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động giáo dục.

+ Tăng nề nếp, kỷ cương trong dạy học; Lồng ghép các phong trào thi đua, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động giáo dục toàn diện.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KÌ II

1. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để phấn đấu đạt được các mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Bình Dương lần thứ XXVIII nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV.

2. Tổ chức thực hiện kế hoạch năm học; chủ động ứng phó với dịch bệnh, thiên tai, đảm bảo an toàn trường học; triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GD; chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 9; bảo đảm hoàn thành chương trình giáo dục THCS đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục (theo khung thời gian năm học).

3. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý chất lượng, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá ở học kỳ II; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu sáng tạo của học sinh; tăng cường các điều kiện triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học. Tiếp tục quan tâm, đầu tư

trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh trên và nâng tỷ lệ giáo dục toàn diện đạt chỉ tiêu năm học đề ra.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên như nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên tự học.

5. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị trường học; thực hiện dân chủ, kỉ cương nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học, phát huy hiệu quả việc nâng cao phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

6. Quản lí, sử dụng khai thác phát huy tối đa cơ sở vật chất (CSVC), rà soát đăng ký mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu năm 2024 chống lãng phí sau đầu tư.

7. Tiếp tục xây dựng nền tảng cơ sở hạ tầng, kho học liệu số, tài liệu điện tử, phát triển câu hỏi trực tuyến gắn với triển khai hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; đẩy mạnh giáo dục thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị trường học, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát triển nguồn học liệu, tư liệu, tài liệu số dùng chung.

8. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt tiêu biểu gắn với phong trào thi đua “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện chủ đề năm học “*Đoàn kết, kỉ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nhà trường cần có đủ biên chế theo biên chế được giao và bố trí đủ cơ cấu giáo viên bộ môn. Hiện nhà trường rất khó khăn vì chỉ có 01 nhân viên kế toán song lại kiêm kế toán cho trường THCS Thủy An.

Trên đây là sơ kết học kỳ I và nhiệm vụ học kỳ II năm học 2023-2024. Yêu cầu toàn thể CBGV, NV phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế và tồn tại để hoàn thành mục tiêu năm học 2023-2024./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- TT Đảng ủy xã, phường (b/c);
- Ban Chi ủy-Chi bộ nhà trường (b/c);
- HĐ nhà trường (b/c);
- Các Tổ CM, VP ;
- Các tổ chức, đoàn thể;
- Lưu VT./.



Bùi Thị Anh